

Số: /BC-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả công tác cải cách hành chính
06 tháng đầu năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Kính gửi: - Trưởng Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính Phủ;
- Bộ Nội vụ.

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác cải cách hành chính (CCHC), Bộ Nông nghiệp và Môi trường (NN&MT) đã tổng hợp báo cáo kết quả công tác CCHC 06 tháng đầu năm 2025 của Bộ và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ, Bộ Nội vụ như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC

1. Tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC

Công tác CCHC tiếp tục được xác định là một trong những nội dung trọng tâm trong chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Bộ; Bộ tiếp tục quán triệt, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong việc triển khai, thực hiện CCHC, coi CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cơ quan, đơn vị. Trong 06 tháng đầu năm 2025, cùng với sự quyết tâm, nỗ lực của toàn ngành Nông nghiệp và Môi trường, Bộ đã tổ chức thực hiện nhiều nhiệm vụ lớn, cấp bách, đột xuất phát sinh theo chỉ đạo của Trung ương, của Chính phủ và từ yêu cầu của thực tiễn, trong đó nổi bật như việc sắp xếp tổ chức, bộ máy, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW¹; triển khai đồng bộ, kịp thời Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); rà soát, cải tiến quy trình giải quyết thủ tục hành chính (TTHC); thực hiện triệt để việc phân cấp, phân quyền nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực; tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, vận hành, đảm bảo Hệ thống xử lý hồ sơ công việc của Bộ được đồng bộ, thông suốt.

¹ Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án hợp nhất Bộ TN&MT và Bộ NN&PTNT đã trình Chính phủ đã ban hành Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ NN&MT.

Thực hiện hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 136/BNV-CCHC, Bộ đã ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách năm 2025 của Bộ NN&MT²; thành lập Ban Chỉ đạo của Bộ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo, đầu mối thực hiện công tác CCHC của Bộ; xây dựng dự thảo các bộ chỉ số và phần mềm phục vụ giám sát, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo và cán bộ giám sát điều hành các cấp.

2. Công tác tuyên truyền CCHC

Bộ đã rà soát, hợp nhất, xây dựng Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC năm 2025 của Bộ theo hướng dẫn tại Công văn số 136/BNV-CCHC; kịp thời đưa vào sử dụng Cổng thông tin điện tử Bộ NN&MT, đáp ứng yêu cầu về công bố, phổ biến TTHC của Bộ.

Cổng thông tin điện tử của Bộ tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Bộ, ngành và các tổ chức, cá nhân về mục tiêu, ý nghĩa, nội dung và tầm quan trọng của công tác CCHC; các tin, bài về hoạt động chỉ đạo, điều hành của Bộ, về hoạt động của các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ được tổng hợp, thường xuyên, kịp thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử.

Ngoài ra, Bộ tiếp tục vận hành Hệ thống tiếp nhận và trả lời ý kiến công dân, đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

3. Kiểm tra công tác CCHC

Trên cơ sở kế hoạch CCHC năm 2025 của Bộ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ đã triển khai xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2025 của Bộ NN&MT đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

4. Xác định chỉ số CCHC của Bộ

Thực hiện Quyết định số 673/QĐ-BNV ngày 26/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch sửa đổi, bổ sung Đề án “Xác định Chỉ số CCHC năm 2024 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”, hiện Bộ đã hoàn thành theo đúng Kế hoạch của Bộ Nội vụ nêu trên.

² Quyết định số 861/QĐ-BNNMT ngày 16/4/2025 của Bộ trưởng Bộ NN&MT.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

1. Cải cách thể chế

1.1. Công tác xây dựng, ban hành VBQPPL

Thực hiện kịp thời Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2025, Bộ đã khẩn trương chỉ đạo xây dựng và ban hành Chương trình công tác, Chương trình xây dựng VBQPPL của Bộ³. Theo đó, trong năm 2025, Bộ tổ chức xây dựng, trình cấp có thẩm quyền 72 văn bản (gồm 01 nghị quyết của Quốc hội, 11 nghị định, 02 quyết định và 58 thông tư).

Xác định công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Bộ nhằm tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là sau khi hợp nhất hai Bộ thành Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Trong 06 tháng đầu năm 2025, Bộ đã hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành 09 nghị định, xem xét ban hành 06 nghị định; Thủ tướng Chính phủ ban hành 01 quyết định; Bộ trưởng ban hành 13 thông tư, trong đó có những chính sách rất quan trọng, đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn về lĩnh vực khoáng sản, môi trường, sản xuất nông nghiệp.

Để thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, Bộ đang xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật trong lĩnh vực NN&MT để thực hiện chủ trương về sắp xếp tổ chức bộ máy; tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, thực hiện phân cấp, phân quyền; cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh; xử lý, giải quyết một số vấn đề vướng mắc, cấp bách phát sinh từ thực tiễn. Dự kiến thời gian trình Quốc hội cho ý kiến và thông qua dự án luật tại Kỳ họp tháng 10/2025 của Quốc hội theo trình tự, thủ tục rút gọn.

1.2. Công tác rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa, hợp nhất VBQPPL; pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật; công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính; phổ biến, giáo dục pháp luật, cải cách TTHC

Bộ đã triển khai thường xuyên công tác rà soát VBQPPL. Trong đó, Bộ đã thực hiện công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ hàng năm; Bộ cũng đã thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu, đề nghị của Quốc

³ Quyết định số 260/QĐ-BTNMT ngày 20/01/2025 về việc ban hành Chương trình công tác năm 2025 của Bộ TN&MT; số 4387/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2024 ban hành Kế hoạch rà soát, kiểm tra, xử lý VBQPPL, hợp nhất VBQPPL và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường năm 2025; số 4636/QĐ-BNN-PC ngày 23/12/2024 về chương trình xây dựng VBQPPL của Bộ NN&PTNT năm 2025; số 296/QĐ-BNN-PC ngày 14/01/2025 ban hành Kế hoạch công tác pháp chế năm 2025 của Bộ NN&PTNT.

hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan khác.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/12/2025 của Quốc hội, Bộ đã ban hành “Quyết định về việc ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/12/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước của Bộ NN&MT”. Đồng thời, có văn bản hướng dẫn các đơn vị tiến hành rà soát VBQPPL có liên quan, nhằm đánh giá tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, đặc biệt là các vấn đề giao thoa hoặc mâu thuẫn, chòng chéo phát sinh trong quá trình hợp nhất 02 Bộ. Tính đến thời điểm hiện tại, tổng số các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy được rà soát là: 753 văn bản, trong đó, đã rà soát 753 văn bản⁴.

1.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Bộ đã rà soát, ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ trên cơ sở hợp nhất 02 Kế hoạch của Bộ NN&PTNT và Bộ TN&MT⁵. Nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tập trung vào các chủ trương, chính sách pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; phổ biến, giáo dục pháp luật về các VBQPPL do Bộ ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về yêu cầu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, tổ chức bộ máy của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân trong quá trình thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Bộ NN&MT đã tích cực, chủ động rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật, đề xuất cơ chế phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực được giao tham mưu, quản lý nhằm bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, đồng thời cắt giảm tối đa các thủ tục không cần thiết, bãi bỏ các điều kiện đầu tư kinh doanh không còn phù hợp, loại bỏ khâu trung gian, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp, lồng ghép, tích hợp các thủ tục hành chính liên ngành, liên lĩnh vực trong cùng một bộ thủ tục gắn với ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong toàn bộ quy trình xử lý.

⁴ Bộ TN&MT đã rà soát: 438 văn bản; số văn bản đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần: 437 văn bản; số văn bản đề xuất thay thế, bãi bỏ toàn bộ: 01 văn bản. Bộ NN&PTNT đã rà soát: 315 văn bản; số văn bản đề xuất thay thế: 01 văn bản; số văn bản đề xuất xử lý: 70 văn bản.

⁵ Trên cơ sở Quyết định số 4408/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ TN&MT phê duyệt Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL năm 2025 của Bộ TN&MT.

Tính đến thời điểm hiện tại, Bộ NN&MT đã phân cấp cho địa phương thực hiện 489/630 TTHC (đạt tỷ lệ 77,62%); trong đó, tính riêng trong đợt phân cấp lần này (tại các Nghị định số 136/2025/NĐ-CP và số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025), đã phân cấp, cắt giảm 179/310 TTHC từ cấp Bộ về cho địa phương (đạt tỷ lệ 57,74%). Hiện, Bộ đang tiếp tục rà soát, thực hiện phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC tại 18 Thông tư của Bộ trưởng được ban hành, có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025; và tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, dự kiến trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khoá XV vào tháng 10/2025.

Về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh theo Nghị quyết số 66/NQ-CP, Bộ đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 của Bộ NN&MT⁶; đồng thời, chủ động rà soát, thống kê và đề xuất phương án cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, thời gian giải quyết và chi phí tuân thủ TTHC, theo đó: tổng số điều kiện đầu tư kinh doanh đề xuất cắt giảm là 252⁷/847 điều kiện, tương đương 30%; tổng số thời gian giải quyết TTHC đề xuất cắt giảm là 5.598/16.426 ngày, tương đương 34%; tổng số chi phí tuân thủ đề xuất cắt giảm là 4.942.021.253.063/9.568.398.200.018 đồng, tương đương 52%. Trong đó, một số nội dung cắt giảm, đơn giản hóa đã được thực thi tại 03 Nghị định quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền trong lĩnh vực đất đai, nông nghiệp và môi trường; một số nội dung đang được Bộ tiếp tục rà soát, hoàn thiện và thực thi tại 18 Thông tư của Bộ trưởng được ban hành, có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025; và tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, dự kiến trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khoá XV vào tháng 10/2025.

Về triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC: tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận: 375.511 hồ sơ, trong đó, đã giải quyết đúng hạn: 216.328 hồ sơ; số hồ sơ đang giải quyết: 159.183 hồ sơ.

Tổng số nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao có thời hạn trên Hệ thống theo dõi của Chính phủ là 326 nhiệm vụ, đã hoàn thành 222 nhiệm vụ; số nhiệm vụ đang triển khai thực hiện là 104 nhiệm vụ trong thời hạn.

Về trả lời phản ánh kiến nghị của người dân (PAKN), Bộ tiếp nhận 896 PAKN, đã xử lý, giải quyết 875 PAKN.

⁶ Quyết định số 717/QĐ-BNNMT ngày 10/4/2025.

⁷ Công điện số 69/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án hợp nhất Bộ TN&MT và Bộ NN&PTNT đã tập trung chỉ đạo xây dựng, hoàn thành Đề án báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo của Chính phủ, trên cơ sở đó Chính phủ đã ban hành Nghị định số 35/2025/NĐ-CP⁸, bảo đảm các điều kiện để đưa Bộ NN&MT chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01/3/2025⁹.

Trên cơ sở Nghị định số 35/2025/NĐ-CP và Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy của các đơn vị, Bộ trưởng Bộ NN&MT đã phê duyệt, ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ quy định tại Nghị định số 35/2025/NĐ-CP¹⁰; ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức trực thuộc đơn vị trực thuộc Bộ theo thẩm quyền. Bên cạnh đó, Bộ đã tiến hành các thủ tục để tiếp nhận nhiệm vụ, tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về giảm nghèo từ Bộ Lao động - Thương binh Xã hội; ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo, Văn phòng Điều phối Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; phê duyệt Đề án sáp nhập Ban Quản lý các dự án khí tượng thủy văn vào Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc Bộ; Đề án sáp nhập Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán Bộ TN&MT vào Đại học Tài nguyên và Môi trường; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Lâm nghiệp.

Triển khai Kết luận số 134-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị¹¹, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ, Bộ NN&MT đã lãnh đạo, chỉ đạo, hoàn thành việc triển khai Kết luận nêu trên, theo đó, đã tiến hành các thủ tục để bàn giao tổ chức, công chức, tài chính, tài sản, trang thiết bị tại Thanh tra Bộ chuyển sang Thanh tra Chính phủ theo quy định¹²; ban hành các quyết định điều chuyển công chức của Thanh tra

⁸ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ NN&MT.

⁹ Quá trình sắp xếp không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của Nhân dân.

¹⁰ Bộ đã giảm 25/55 đầu mối (tương ứng giảm 45,45%), trong đó khối tham mưu tổng hợp giảm 10/17 đầu mối (giảm 58,82%), khối quản lý nhà nước chuyên ngành giảm 01/01 Tổng cục (giảm 100%), giảm 06/25 Cục (giảm 24%) và khối đơn vị sự nghiệp giảm 08/12 đầu mối (giảm 66,67%). Đối với tổ chức cấp phòng, giảm 63/301 đầu mối cấp phòng trực thuộc các đơn vị (tương ứng với tỉ lệ giảm 20,9%) so với cơ cấu trước đây, trong đó: giảm 60/217 phòng và tương đương trong các Vụ (không tổ chức phòng trong Vụ), Cục, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ và tương đương (tương ứng với tỉ lệ giảm 27,6%); giảm 3/3 phòng thuộc Cục, Văn phòng thuộc Tổng cục và tương đương (tương ứng với tỉ lệ giảm 100%). Ngoài ra, giảm 03/35 Chi cục thuộc Cục trực thuộc Bộ.

¹¹ Kết luận số 134-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

¹² Ngày 07/5/2025, Bộ NN&MT đã ký biên bản bàn với Thanh tra Chính phủ.

Bộ sang Thanh tra Chính phủ, điều động, bố trí công chức đến nhận công tác tại các đơn vị trực thuộc Bộ.

Đối với các đơn vị nghiệp vụ công lập trực thuộc Bộ (không quy định tại Nghị định số 35/2025/NĐ-CP); trên cơ sở chủ trương của Trung ương tại Nghị quyết số 19-NQ/TW, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Chính phủ về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ đã ban hành các Kết luận, Kế hoạch¹³ về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ; theo đó, bước đầu sau khi hợp nhất đã giảm 19/78 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ, tương ứng tỷ lệ giảm 24,36%.

Thực hiện Kế hoạch của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và các văn bản chỉ đạo, định hướng của Ban Chỉ đạo sắp xếp; trên cơ sở ý kiến kiến nghị, phản ánh của các địa phương, Bộ đã có văn bản gửi các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương định hướng sắp xếp, kiện toàn cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc UBND các cấp phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp¹⁴; tổ chức nghiên cứu, xây dựng, ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ NN&MT hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc UBND cấp tỉnh, cấp xã.

4. Cải cách chế độ công vụ

Song song với công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, Bộ đã ban hành các Quyết định chuyển giao biên chế công chức, số lượng người làm việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên của hai Bộ trước đây; ban hành các Quyết định về tiếp nhận và điều động công chức, viên chức và lao động; các Quyết định về bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý của các đơn vị trực thuộc Bộ¹⁵ và 04 cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Bộ; phê duyệt phương án bố trí, sắp xếp cán bộ lãnh đạo, quản lý các tổ chức trực thuộc của 25 đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Bộ quy định tại Nghị định số 35/2025/NĐ-CP.

Thực hiện Nghị quyết số 190/2025/QH15¹⁶, Bộ đã tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân quyền phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. Bộ đã xây dựng, ban hành Quy định của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ về phân cấp quản lý cán bộ thuộc Bộ;

¹³ Kết luận số 04-KL/TW ngày 14/3/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ về định hướng sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Kết luận số 17-KL/TW ngày 15/4/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ về phương án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Kế hoạch số 12-KH/ĐUB ngày 13/5/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ triển khai sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

¹⁴ Văn bản số 2066/BNNMT-TCCB ngày 15/5/2025.

¹⁵ Theo cơ cấu tổ chức của Bộ quy định tại Nghị định số 35/2025/NĐ-CP.

¹⁶ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Quy chế phân công, phân cấp công tác tổ chức cán bộ của Bộ trưởng¹⁷; tổ chức nghiên cứu, xây dựng Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các đơn vị thuộc Bộ; Quy định về công tác quy hoạch cán bộ; Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức thuộc Bộ; Quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các đơn vị thuộc Bộ;...

Đối với việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức viên chức và người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Bộ đã có văn bản¹⁸ chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trong việc thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP) và các văn bản của Bộ Nội vụ; tổ chức nghiên cứu, xây dựng văn bản hướng dẫn các tiêu chí cụ thể hóa quy định tại Điều 6 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP; tổ chức thẩm định, tham mưu giải quyết chế độ, chính sách nghỉ việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP theo đúng quy định.

Về công tác thi đua, khen thưởng, Bộ đã ban hành quyết định về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong công tác thi đua, khen thưởng giữa các đơn vị thuộc Bộ¹⁹; kiện toàn, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng²⁰; thành lập, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Sáng kiến; tổ chức nghiên cứu, xây dựng dự thảo Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; tổ chức triển khai Đại hội thi đua yêu nước của Bộ NN&MT, các phong trào thi đua do Chính phủ và của Bộ phát động; chỉ đạo sơ kết, tổng kết các Phong trào thi đua đến thời gian sơ kết, tổng kết theo Kế hoạch và theo hướng dẫn của Ban Thi đua, khen thưởng Trung ương.

5. Cải cách tài chính công

Bộ đã thực hiện giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị dự toán thuộc Bộ²¹. Trong đó, hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ thực hiện dự toán năm 2025 trong khi chờ cấp có thẩm quyền điều chỉnh dự toán thu, chi NSNN từ 02 Bộ cũ (NN&PTNT và Bộ TN&MT) và dự toán từ việc tiếp nhận thêm nhiệm vụ giảm nghèo từ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Đồng thời, tiếp tục phối hợp với Bộ Tài chính báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh dự toán

¹⁷ Quyết định số 1688/QĐ-BNNMT ngày 26/5/2025 của Bộ trưởng Bộ NN&MT.

¹⁸ Công văn số 323/BNNMT-TCCB ngày 21/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP; Công văn số 2392/BNNMT-TCCB ngày 26/5/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc thực hiện một số nội dung tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ và văn bản hướng dẫn thi hành.

¹⁹ Quyết định số 1219/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025.

²⁰ Quyết định số 1180/QĐ-BTNMT ngày 28/4/2025 của Bộ trưởng Bộ NN&MT.

²¹ Các Quyết định số: 5018/QĐ-BNN-TC ngày 30/12/2024, 626/QĐ-BNN-TC ngày 13/02/2025 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT; số: 4238/QĐ-BTNMT ngày 26/12/2024, 516/QĐ-BTNMT ngày 21/02/2025, 714/QĐ-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ TN&MT.

NSNN năm 2025, bổ sung kinh phí thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Bộ.

Thực hiện Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025, giao dự toán, kế hoạch đầu tư công nguồn tăng thu ngân sách Trung ương, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách Trung ương, Bộ đã phân bổ vốn đầu tư công chi tiết năm 2024 cho các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ. Trong đó: ngành NN&PTNT đã phân bổ: 22.339 tỷ đồng; ngành TN&MT đã phân bổ: 1.042 tỷ đồng. Kết quả giải ngân vốn đầu tư công có sự chuyển biến tích cực, tính đến ngày 19/5/2025, Bộ đã giải ngân được 4.268 tỷ đồng, đạt 18,25% kế hoạch vốn.

Về quản lý, sử dụng tài sản công, hiện Bộ tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc, các đơn vị trực thuộc thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý²²; thực hiện báo cáo kết quả thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định²³. Việc quản lý số liệu tài sản công được thực hiện trên hệ thống Phần mềm Quản lý tài sản công (tại địa chỉ: <https://qltsc.mof.gov.vn>).

Bộ đã ban hành Kế hoạch giám sát tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp có vốn nhà nước trực thuộc Bộ TN&MT năm 2024²⁴; tiếp tục thực hiện tổng hợp báo cáo tự chủ các đơn vị trực thuộc Bộ trên cơ sở báo cáo của Bộ NN&PTNT và Bộ TN&MT²⁵.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

Bộ đã hoàn thiện, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo Thông tư số 21/2023/TT-BTTTT, Thông tư số 01/2023/TT-VPCP²⁶. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia, với các CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, về bảo hiểm, cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về dân cư.

Bộ đã triển khai và hoàn thành kết nối toàn diện với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số (hệ thống EMC) và Cổng kết nối dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng (Cổng eSign) của Bộ Thông tin và Truyền thông (theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ); nền tảng thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công quốc gia; hoàn thành xây dựng, thiết lập

²² Các Công văn số: 292/BNN-TC ngày 08/01/2025, 291/BNN-TC ngày 08/01/2025 của Bộ NN&PTNT.

²³ Công văn số 91/BTNMT-KHTC ngày 06/01/2025 của Bộ TN&MT về việc báo cáo kết quả thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội và các văn bản thực hiện trong năm 2024.

²⁴ Quyết định số 88/QĐ-BTNMT ngày 09/01/2025 của Bộ trưởng Bộ TN&MT.

²⁵ Công văn số 1431/BTNMT-KHTC ngày 28/02/2025 của Bộ TN&MT.

²⁶ Thông tư số 21/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ Thông tin và truyền thông và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 25/05/2023 của Văn phòng Chính phủ.

Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên HTTT giải quyết TTHC của Bộ, kết nối với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tích hợp phương thức đăng nhập thông qua Cổng Dịch vụ công quốc gia bằng tài khoản định danh điện tử VneID. Hiện, số DVCTT được cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ là 103 DVCTT²⁷; đã tích hợp, cung cấp 101 DVCTT trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đạt tỷ lệ 100%. Tổng số hồ sơ giải quyết TTHC trên môi trường điện tử của Bộ trong 06 tháng đầu năm 2025, đã tiếp nhận, xử lý theo hình thức DVCTT là 4.303 hồ sơ.

Đã đưa vào vận hành các hệ thống thông tin dùng chung (Quản lý văn bản và Hồ sơ điện tử; Thư điện tử; Hệ thống định danh, xác thực người dùng, Cổng Thông tin điện tử; Hệ thống họp trực tuyến...) phục vụ vận hành thông suốt, hiệu quả của Bộ trên môi trường số sau khi 02 Bộ được hợp nhất và đi vào hoạt động từ ngày 01/3/2025. Tiếp tục hợp nhất, mở rộng các hệ thống (Hệ thống giải quyết TTHC, Hải quan một cửa quốc gia; Hệ thống thông tin thống kê ngành; Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản; CSDL công chức, viên chức; Hệ thống quản lý khoa học và công nghệ; Hệ thống tiếp nhận và trả lời kiến nghị...).

Các hệ thống thông tin, nền tảng số, CDSL từng bước được xây dựng, cơ bản hoàn thiện phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Bộ, các đơn vị thuộc Bộ trên môi trường điện tử, trực tuyến; kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương, góp phần phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Đảng ủy Bộ, Lãnh đạo Bộ NN&MT luôn quán triệt, xác định CCHC là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, qua đó, thường xuyên quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc ưu tiên nguồn lực, giao trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ CCHC; đồng thời, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế để công tác CCHC ngày càng thực chất và đạt hiệu quả cao.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, mặc dù với khối lượng công việc rất lớn và nhiều thách thức từ việc hợp nhất hai Bộ, Bộ đã nỗ lực, tập trung hoàn thành nhiều nhiệm vụ lớn, cấp bách, đột xuất, phát sinh theo chỉ đạo của Trung ương, của Chính phủ và từ yêu cầu của thực tiễn, nổi bật như việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức, bộ máy; rà soát, cải tiến quy trình giải quyết TTHC; chú trọng phân cấp, phân quyền; đẩy mạnh chuyển đổi số; ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, bảo đảm đáp ứng yêu cầu và quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ...và phù hợp với đặc điểm, tình hình của Bộ, của Ngành, thể hiện rõ nét mô hình của Bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực.

²⁷ Bao gồm: 101 DVCTT tích hợp trên Cổng DVCQG và 02 DVCTT cung cấp trên Cổng thông tin một cửa quốc gia.

IV. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 06 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành để nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Tăng cường chỉ đạo về yêu cầu không ngừng nâng cao ý thức kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm thực thi công vụ của công chức, viên chức.

Theo dõi, tổng hợp thông tin các cơ quan thông tấn, báo chí phản ánh về các lĩnh vực liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; tổng hợp, xử lý các vấn đề được báo chí, dư luận phản ánh về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; tiếp tục vận hành và duy trì thông suốt hoạt động các đường dây nóng tiếp nhận, giải quyết phản ánh của người dân, doanh nghiệp về tình trạng vi phạm pháp luật về NN&MT.

2. Về cải cách thể chế

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện xây dựng, ban hành VBQPPL năm 2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; thực hiện Kế hoạch rà soát, kiểm tra, xử lý VBQPPL, hợp nhất VBQPPL và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật; Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, không để xảy ra tình trạng chậm trễ, chậm ban hành VBQPPL.

Tập trung tối đa nguồn lực, chủ động, khẩn trương phối hợp với các cơ quan của Quốc hội, các Bộ, ngành liên quan tiếp thu, hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (để thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp) trình Quốc hội xem xét, thông qua tại kỳ họp thứ 10 (tháng 10/2025) theo trình tự, thủ tục rút gọn (dự kiến có hiệu lực từ ngày 01/01/2026); dự thảo Nghị quyết của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ hoàn thiện trình Chính phủ ban hành các dự thảo Nghị định đã được Bộ trình²⁸. Tập trung hoàn thiện trình Chính phủ ban hành các Nghị định: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Nghị định quy định chi tiết một số điều của

²⁸ Gồm: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; Nghị định thay thế Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019) về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ và Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021) về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước CITES về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

Luật Bảo vệ môi trường về trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì và trách nhiệm xử lý của nhà sản xuất, nhập khẩu; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 04/01/2019 của Chính phủ về hoạt động viễn thám; Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản; Nghị định về chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng,...

Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền, tập huấn, theo dõi tình hình thực hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực thi các Luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; đẩy mạnh truyền thông, thực hiện phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế, thu hồi năng lượng, tận dụng tối đa giá trị của chất thải; giảm phát thải khí nhà kính; thúc đẩy việc thực hiện kinh tế tuần hoàn.

Tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện các quy hoạch quốc gia, các quy hoạch ngành, lĩnh vực²⁹, lĩnh vực bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước của ngành tài nguyên và môi trường. Chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện các quy hoạch sau khi được phê duyệt.

3. Cải cách thủ tục hành chính

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 nhất là cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp và thủ tục hành chính nội bộ gắn với chuyển đổi số. Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Thực hiện tốt Kế hoạch kiểm soát TTHC và Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC; thực hiện công bố TTHC đúng quy định.

Duy trì việc tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với lĩnh vực thuộc chức năng quản lý của Bộ; kiểm tra việc giải quyết TTHC của các đơn vị trực thuộc Bộ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ để trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt Danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ NN&MT; ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh sách.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tổ chức bộ máy phù hợp với thẩm quyền của Bộ và quy định mới của Chính phủ về sắp xếp tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền.

²⁹ Gồm: Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ; Quy hoạch không gian biển quốc gia; Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, Quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đề hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2050...

5. Cải cách chế độ công vụ

Hoàn thiện, ban hành các quy định, quy chế, hướng dẫn của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ, của Bộ NN&MT về công tác cán bộ và quản lý cán bộ, bảo đảm bám sát quy định của Đảng, Nhà nước và phù hợp với đặc điểm tình hình, yêu cầu công tác của Bộ.

Nghiên cứu xây dựng quy định về trách nhiệm người đứng đầu trực tiếp phụ trách, chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; trách nhiệm của từng lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động trong việc thực hiện kế hoạch hàng năm của cơ quan, đơn vị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Tập trung thẩm định, giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động có nguyện vọng nghỉ chế độ theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP. Đồng thời với việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tiếp tục bố trí, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan.

Hoàn thiện các quy định, quy chế trong công tác thi đua, khen thưởng; tiếp tục triển khai các phong trào thi đua do cấp trên phát động và các phong trào thi đua do Bộ NN&MT phát động.

6. Cải cách tài chính công

Tập trung đẩy mạnh thực hiện, giải ngân các dự án đầu tư công trọng điểm, bảo đảm thủ tục pháp lý, hiệu quả, chất lượng. Quyết liệt triển khai các giải pháp đã đề ra tại các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, tập trung đẩy mạnh giải ngân các dự án đầu tư công trọng điểm đảm bảo thủ tục pháp lý, hiệu quả, chất lượng. Nghiên cứu giao chỉ tiêu giải ngân vốn đầu tư công hàng tháng, quý đến từng chủ đầu tư, coi chỉ tiêu giải ngân là cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị.

Hoàn thành việc theo dõi, đôn đốc thực hiện để hoàn thành Kế hoạch thực hiện mục tiêu tăng trưởng ngành 4%, đóng góp cho mục tiêu tăng trưởng năm 2025 trên 8% của nền kinh tế.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp lý, quy chế nội bộ về kế hoạch - tài chính, đảm bảo phù hợp với cơ cấu tổ chức mới; hướng dẫn các Bộ ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế

hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm giai đoạn 2026 - 2028 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường.

Hoàn thành việc tổng hợp phương án sắp xếp các cơ sở nhà, đất của các tỉnh đã kiểm tra đề gửi xin ý kiến của các tỉnh trước khi gửi Bộ Tài chính có ý kiến theo quy định. Tiếp tục phối hợp với Bộ Tài chính triển khai rà soát, kiểm tra hiện trạng sử dụng nhà, đất tại 05 thành phố trực thuộc trung ương và phê duyệt phương án sắp xếp nhà, đất tại các địa phương khác đã kiểm tra.

Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tài chính công; sử dụng hiệu quả các phần mềm về quản lý tài sản và quản lý ngân sách nhà nước đã được đầu tư; tiếp tục giao và quản lý dự toán các đơn vị qua hệ thống Thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS).

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ số, Chính phủ điện tử

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thành Hệ thống thông tin đất đai quốc gia, cơ sở dữ liệu đất đai theo chuẩn thống nhất trên phạm vi cả nước gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong năm 2025; tích cực triển khai số hóa các dữ liệu Ngành NN&MT, tạo lập nền tảng tài nguyên số, hướng tới phát triển nền kinh tế số của Ngành.

Triển khai đồng bộ các giải pháp tích hợp, đầy đủ, chính xác, thường xuyên, liên tục dữ liệu về TTHC, DVCTT của Bộ, Ngành theo thời gian thực lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Cổng dịch vụ công quốc gia để đảm bảo kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVCTT của Bộ, Ngành đầy đủ, chính xác và toàn diện.

Hiện đại hóa, chuyển đổi số trong chỉ đạo, điều hành; hoàn thiện vận hành Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ điện tử theo hướng dựa trên dữ liệu số hành chính, bước đầu ứng dụng, sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác chỉ đạo, điều hành và xử lý công việc.

Triển khai hiệu quả, thực chất việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm để phục vụ; tổ chức vận hành, bảo đảm hoạt động Văn phòng Một cửa thông suốt, kịp thời, công khai, minh bạch; nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, cá nhân trong thực hiện TTHC, dịch vụ công; định kỳ công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC 06 tháng đầu năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, kính gửi Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ và Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- BTV Đảng ủy Bộ;
- Vụ CCHC, Bộ Nội vụ;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, TCCB, ĐT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Võ Văn Hưng